

C.7

MÔ HÌNH
TỔNG CUNG-TỔNG CẦU

Nội dung

- Xây dựng mô hình giải thích sự biến động của nền kinh tế trong ngắn hạn.
- Xem xét ảnh hưởng của chính sách tài chính và chính sách tiền tệ đến nền kinh tế.

Giới thiệu MH tổng cung – tổng cầu

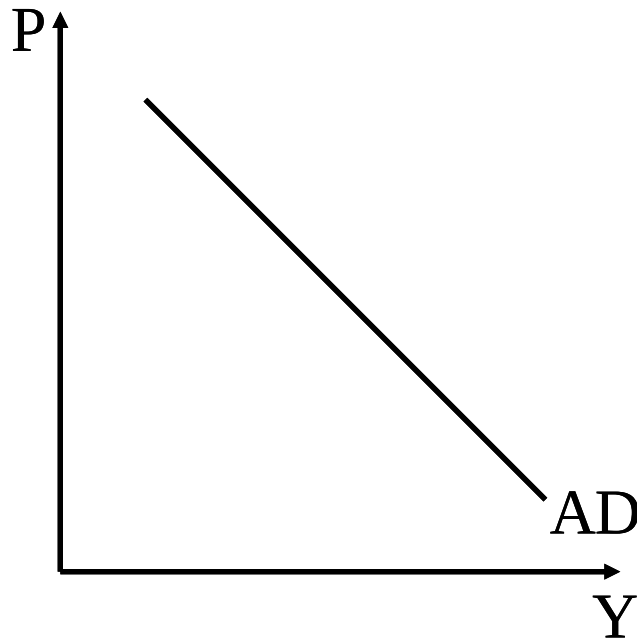
- MH này tập trung vào 2 biến số:
 - GDP thực.
 - Mức giá được đo lường bằng **CPI** hoặc hệ số điều chỉnh GDP.
- MH này chỉ ra cách thức tổng cầu và tổng cung quyết định 2 biến số trên.
- Dùng để phân tích ảnh hưởng của các cú sốc và chính sách của chính phủ.

Tổng cầu (*Aggregate Demand*)

- Tổng cầu (AD) là tổng sản lượng trong nước mà các tác nhân trong nền kinh tế sẵn sàng và có khả năng mua tại mỗi mức giá.
- Trong một nền kinh tế mở, tổng cầu bao gồm 4 thành phần.

$$AD = C + I + G + NX$$

Tổng cầu



- **Đường tổng cầu** thể hiện mối quan hệ giữa lượng tổng cầu về GDP và giá cả tổng thể.
- Biểu thị mối quan hệ nghịch biến (đường dốc xuống).

Tổng cầu

- Một cách đơn giản nhất, việc xây dựng đường AD có thể xuất phát từ Lý thuyết định lượng tiền.

$$M \times V = P \times Y$$

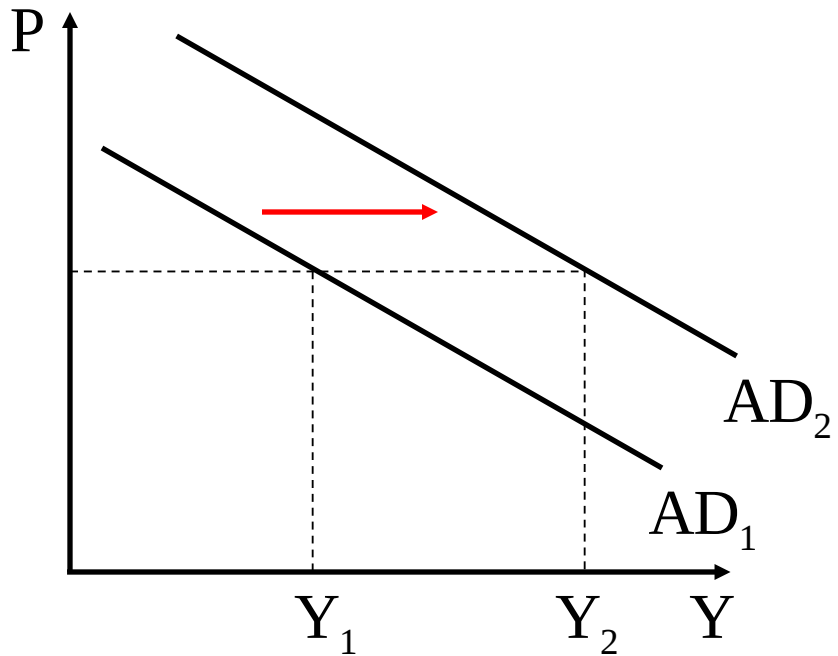
$$(M/P)^d = k \times Y$$

- Với một M và V cố định, những phương trình này hàm ý một mối quan hệ nghịch chiều giữa P và Y .

Vì sao đường AD dốc xuống?

- Trong 4 thành phần của AD thì G (ngoại sinh) do chính phủ quyết định theo mục tiêu điều tiết của vĩ mô và không phụ thuộc vào mức giá.
- Mức giá và tiêu dùng (C): Hiệu ứng của cải (Pigou)
- Mức giá và đầu tư (I): Hiệu ứng lãi suất (Keynes)
- Mức giá và XK ròng (NX): Hiệu ứng tỷ giá hối đoái

Sự dịch chuyển của đường AD

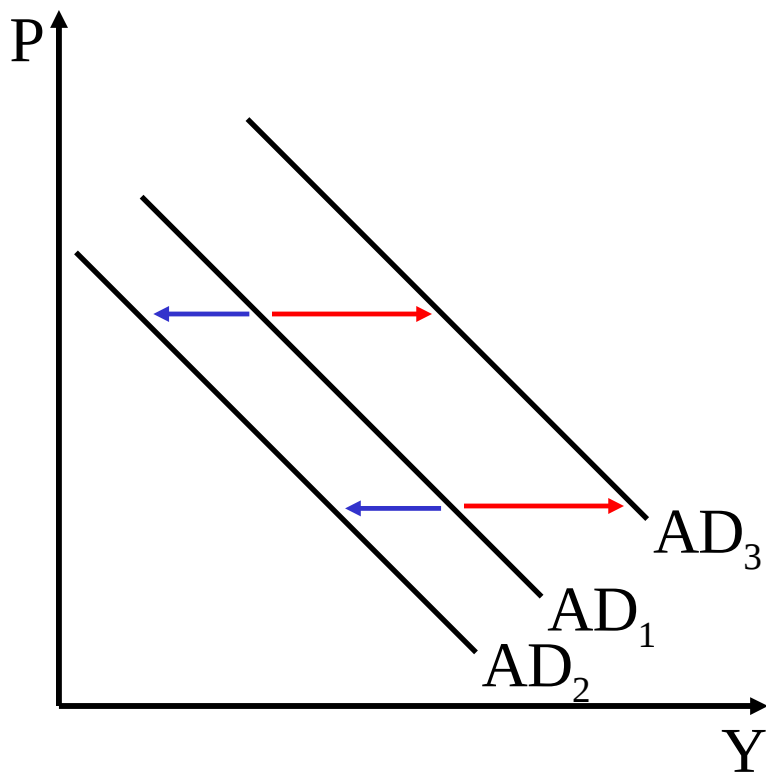


- AD dịch chuyển khi có một sự kiện hay chính sách nào đó làm thay đổi lượng cầu về GDP tại mỗi mức giá cho trước.
- Đường tổng cầu dịch chuyển sang phải khi lượng cầu tăng lên và ngược lại. 8

Sự dịch chuyển của đường AD

- Thay đổi số cung tiền M và thay đổi V (xem slide sau)
- Thay đổi trong tiêu dùng
- Thay đổi trong đầu tư
- Thay đổi trong chi tiêu chính phủ
- Thay đổi trong XK ròng

Thay đổi cung tiền

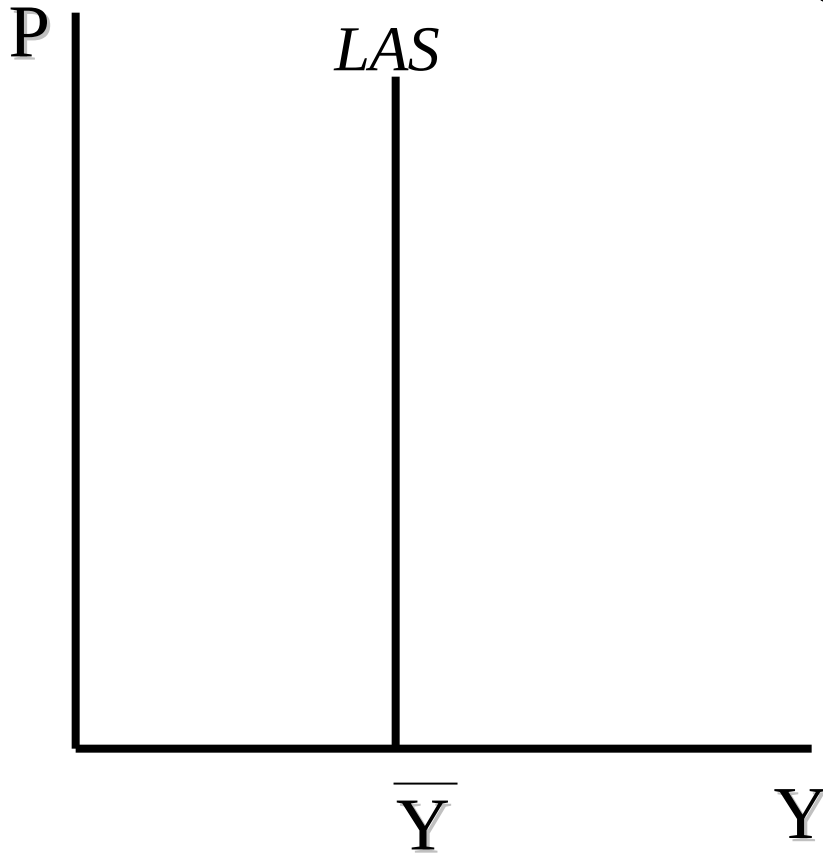


- Một **sự sụt giảm** trong số cung tiền M làm giảm tương ứng GDP danh nghĩa (PY). Với một mức giá P nào đó, sản lượng Y sẽ thấp hơn. Khi đó, đường cầu AD_1 sẽ tịnh tiến sang trái (AD_2)
- Ngược lại, **một sự gia tăng** trong số cung tiền M làm đường tổng cầu AD_1 tịnh tiến sang phải (AD_3)

Tổng cung (Aggregate Supply)

- Tổng cung là mức sản lượng mà các DN ở trong nước sẵn sàng và có khả năng SX và cung ứng tại mỗi mức giá khác nhau.
- Đường tổng cung **AS** cho biết mối quan hệ giữa số lượng hàng hóa mà nền kinh tế SX ra ở các mức giá khác nhau.
- Có 2 đường tổng cung: đường tổng cung dài hạn (LAS) và đường tổng cung ngắn hạn (SAS).

Đường tổng cung dài hạn thẳng đứng LAS



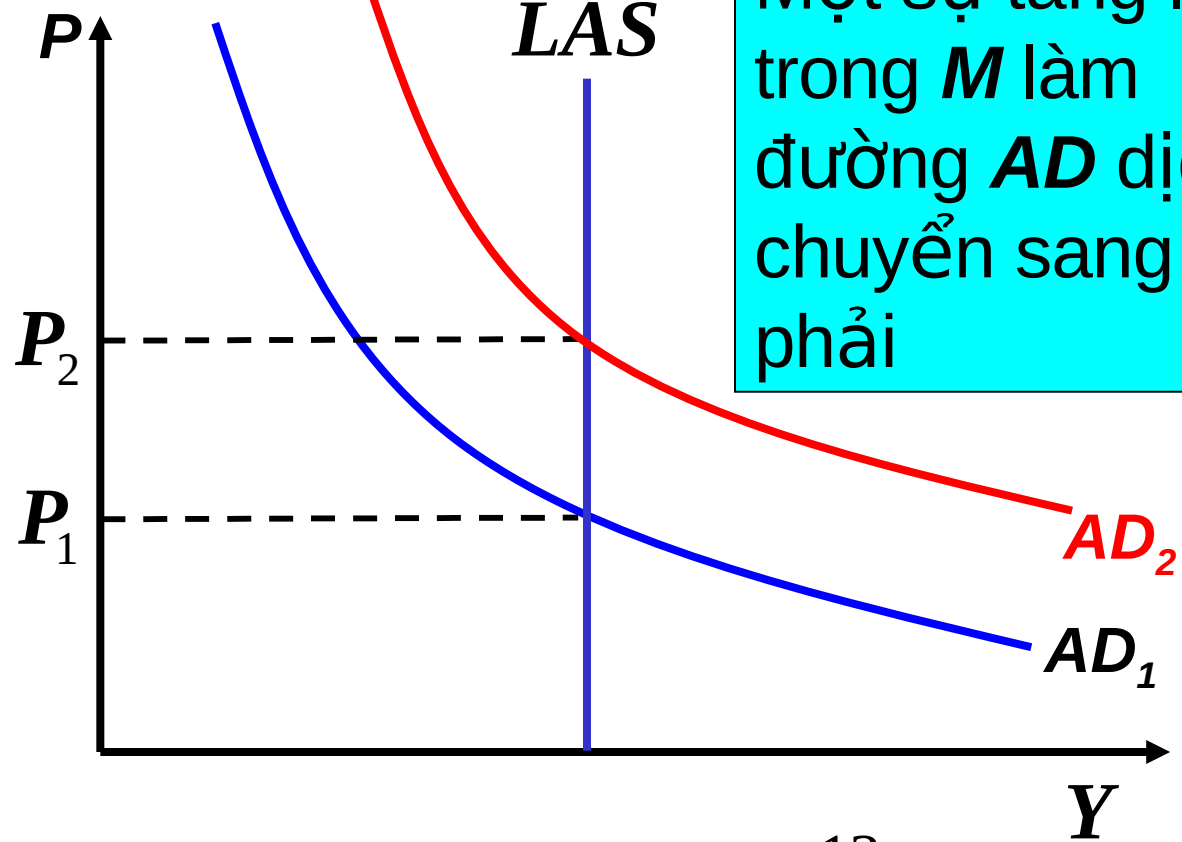
Trong dài hạn, sản lượng không phụ thuộc vào giá cả nên đường tổng cung dài hạn LAS là đường thẳng đứng hay độ co giãn của hàm tổng cung LAS theo giá bằng không.

$$Y = F(\bar{K}, \bar{L}) = \bar{Y}$$

Tác động dài hạn của việc tăng M

Trong dài hạn, việc tăng M làm tăng mức giá...

...nhưng mức sản lượng không thay đổi

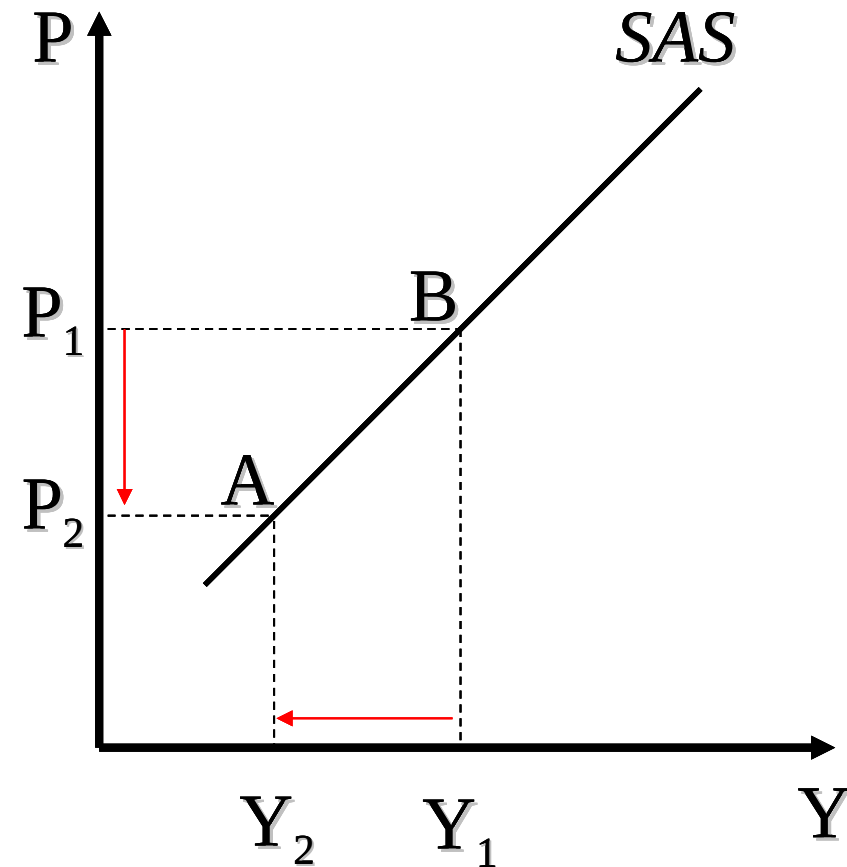


Một sự tăng lên trong M làm đường AD dịch chuyển sang phải

Khi nào đường LAS dịch chuyển?

- Thay đổi xuất phát từ lao động
- Thay đổi xuất phát từ vốn
- Thay đổi xuất phát từ tài nguyên thiên nhiên
- Tiến bộ công nghệ

Đường tổng cung ngắn hạn dốc lên *SAS*



- Đường *SAS* dốc lên là để cho biết

...trong khoảng thời gian ngắn nào đó, sự gia tăng của giá cả sẽ có xu hướng làm tăng SL và ngược lại.

...SL của nền kinh tế trong ngắn hạn **khác** với SL tiềm năng.

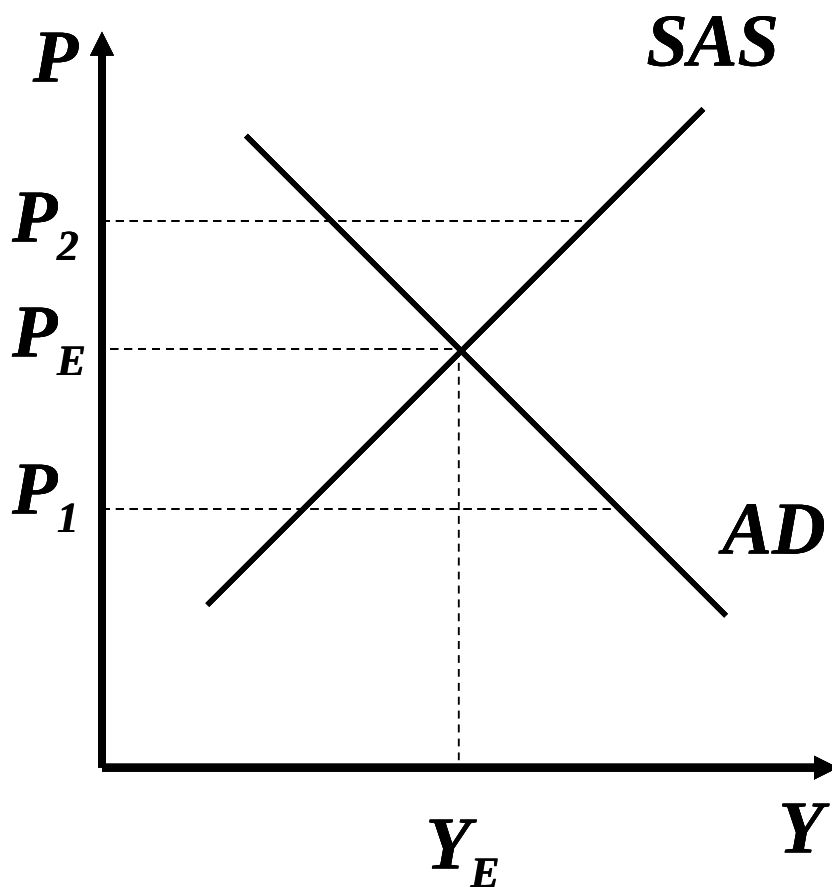
Vì sao đường SAS dốc lên?

- 3 lý thuyết giải thích
 - LT về nhận định sai
 - LT tiền lương cứng nhắc
 - LT giá cứng nhắc
- 3 LT là khác nhau nhưng có cùng một điểm chung: SL của nền kinh tế trong ngắn hạn khác với SL tiềm năng khi giá thực tế khác với giá kỳ vọng.

Các yếu tố làm dịch chuyển SAS

- Các yếu tố làm dịch chuyển LAS cũng là các yếu tố làm dịch chuyển SAS.
- Thêm vào đó, biến số mới ảnh hưởng đến vị trí của đường SAS là kỳ vọng giá (xuất phát từ nhận thức sai, tiền lương cứng nhắc hay giá cứng nhắc).
- Sự dịch chuyển của đường cung ngắn hạn được gọi là ***cú sốc cung***.

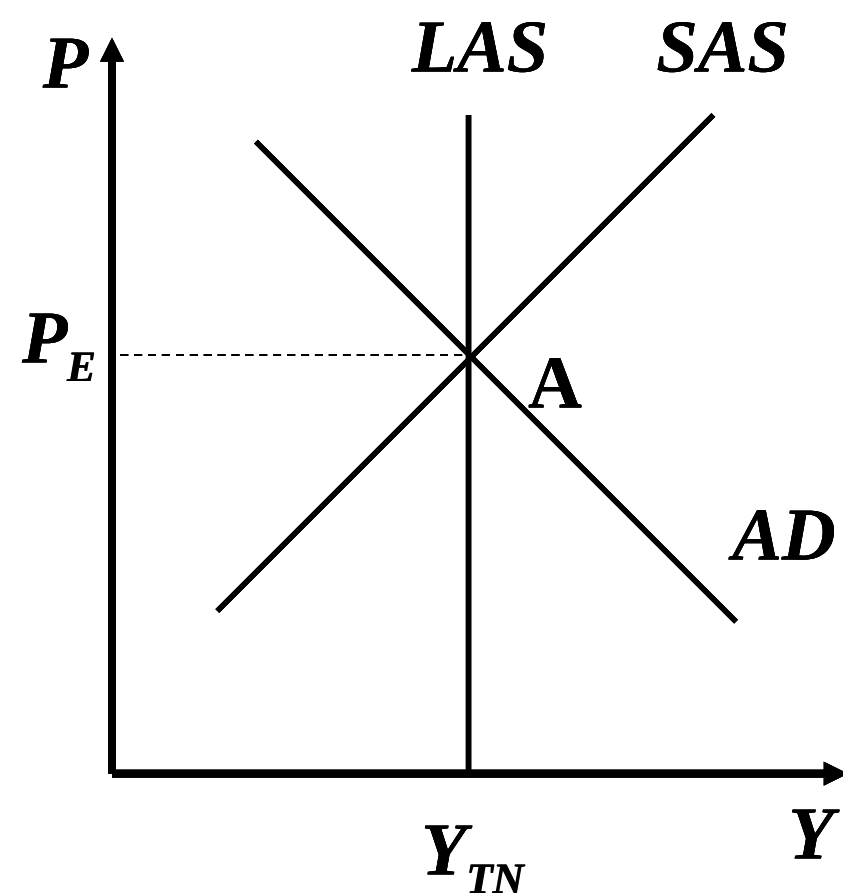
Xác định sản lượng và mức giá cân bằng trong ngắn hạn



- Trạng thái CB không có nghĩa là *trạng thái tối ưu* hay đáng mong muốn.
- Nó chỉ phản ánh xu thế mà nền kinh tế sẽ tồn tại trong những điều kiện nhất định.

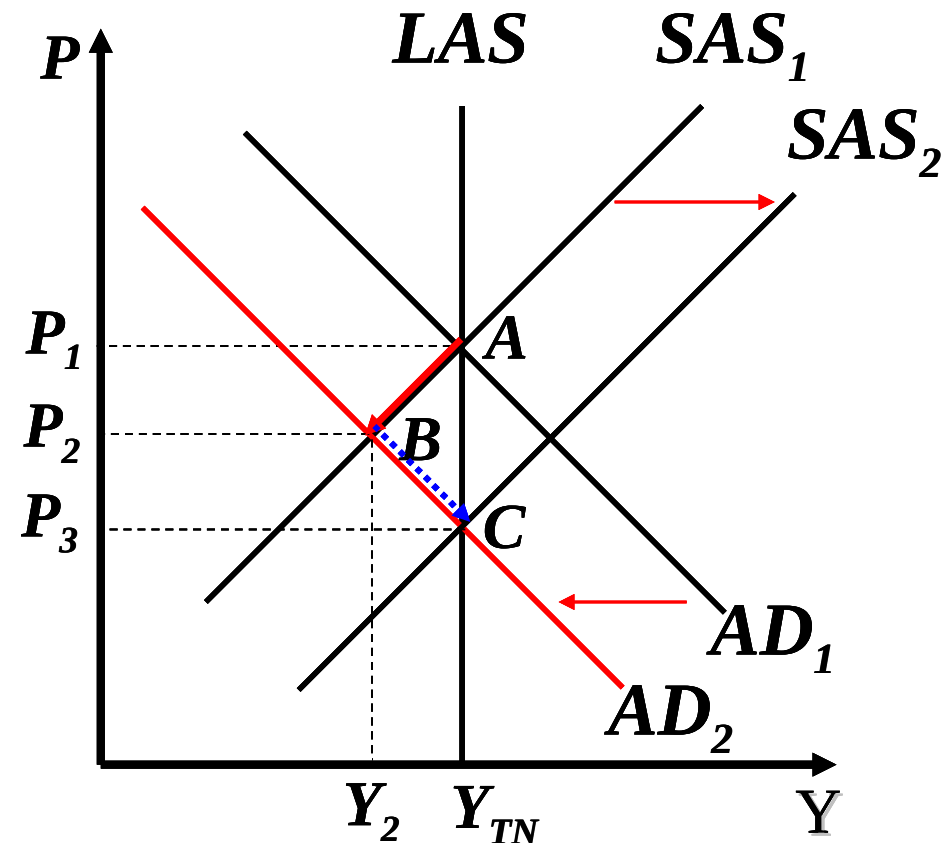
(vào thời kỳ *tăng trưởng nóng* hay *suy thoái*, nền kinh tế vẫn CB!!!!)

Nguyên nhân gây ra biến động kinh tế trong ngắn hạn



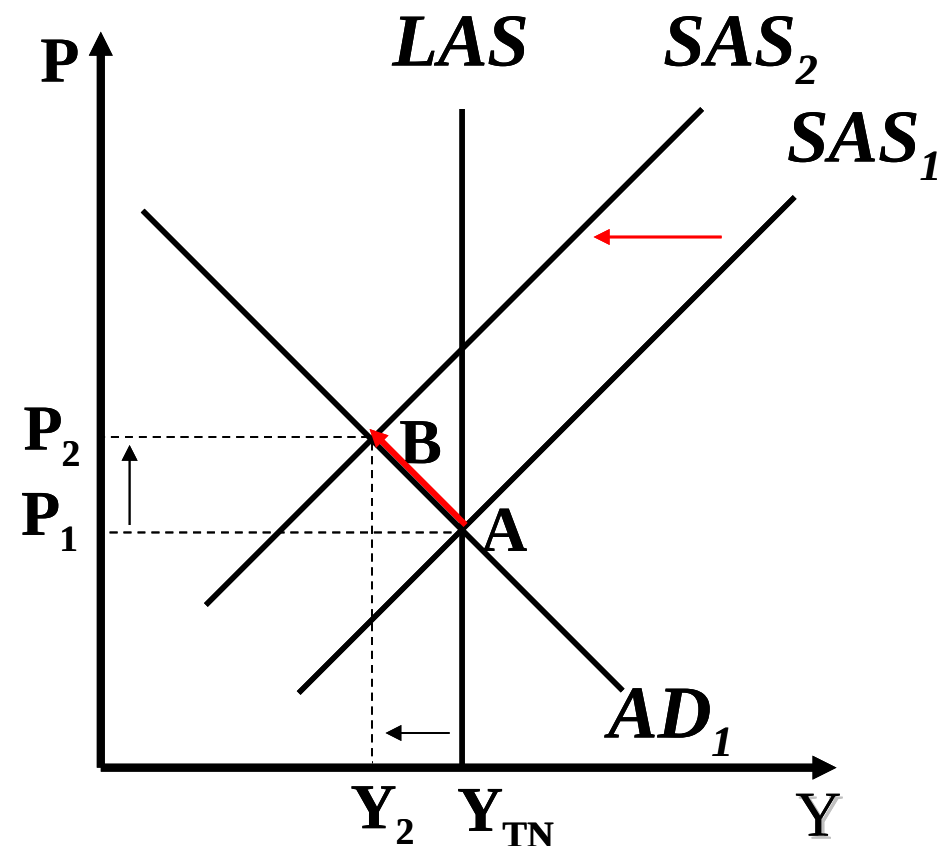
- Hai nguyên nhân gây ra biến động: (1) các cú sốc cầu và (2) các cú sốc cung.
- **Sốc:** những thay đổi ngoại sinh trong tổng cầu hoặc tổng cung.
- Các cú sốc đẩy nền kinh tế ra khỏi mức sản lượng tiềm năng của nó

Ảnh hưởng của sự dịch chuyển của đường tổng cầu và chính sách Ổn định



- Cú sốc cầu (bất lợi) làm đường tổng cầu AD dịch chuyển sang trái và làm giảm SL và tăng thất nghiệp.
Nền kinh tế rơi vào suy thoái.
- Các nhà hoạch định chính sách làm gì?

Ảnh hưởng của sự dịch chuyển của đường tổng cung và chính sách Ổn định

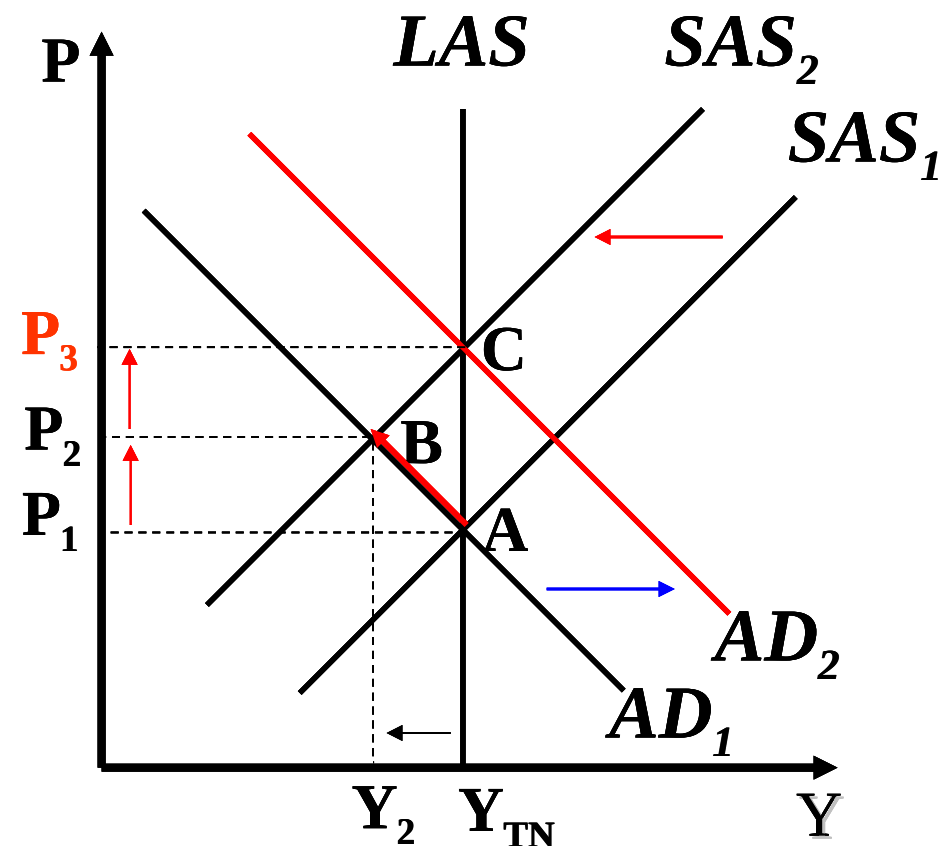


- Cú sốc cung (bất lợi) làm đường SAS dịch chuyển sang trái làm tăng giá (lạm phát) và giảm SL (suy thoái).

Tạo nên hiện tượng ứ phát (stagflation).

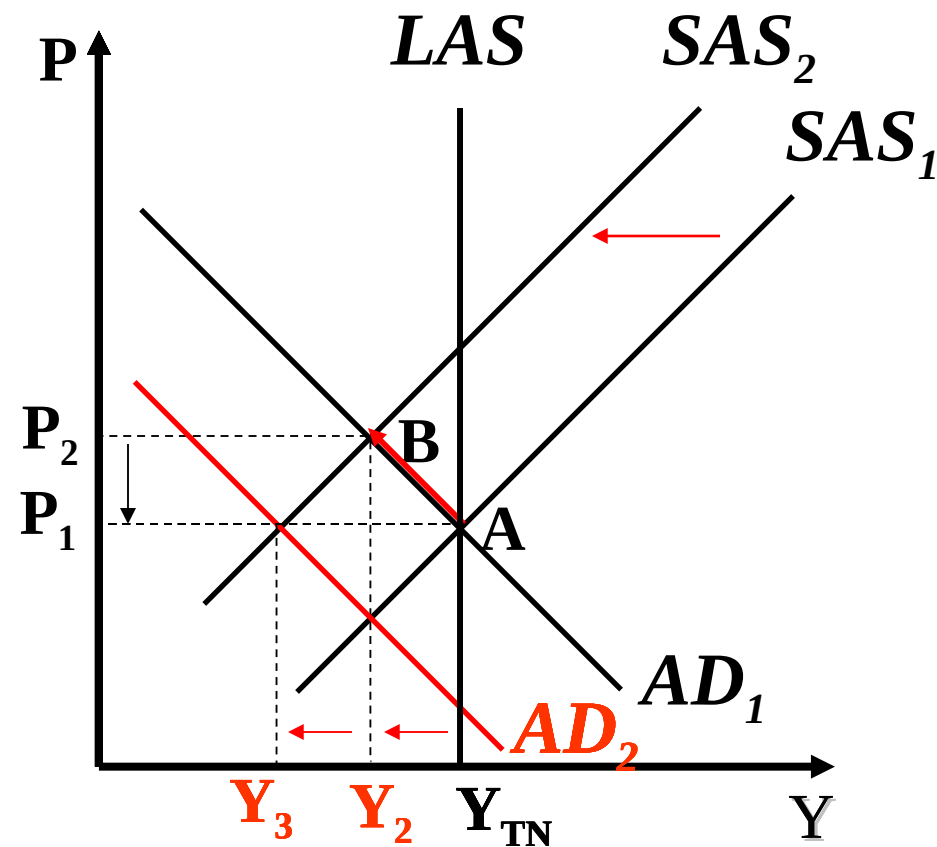
- Các nhà hoạch định chính sách làm gì?

Chính sách Ổn định như thế nào?



- Một chính sách có thể là làm **tăng tổng cầu** vừa đủ để duy trì mức sản lượng ban đầu (triệt tiêu tác động đến sản lượng).
- Khi đó, mức giá tiếp tục tăng (lạm phát cao hơn)!!!

Chính sách Ổn định như thế nào?



- Một chính sách khác có thể là chủ động **cắt giảm tổng cầu** vừa đủ để duy trì **mức giá ban đầu** (triệt tiêu tác động đến mức giá).
- Khi đó, SL tiếp tục giảm và nền kinh tế lúng sâu vào suy thoái!!!